

Trắc nghiệm Vật lý 7 bài 21: Sơ đồ mạch điện - Chiều dòng điện

1. Điền từ thích hợp vào chỗ trống

Chiều dòng điện là chiều
từ.....qua.....và.....tới của nguồn điện

- A. Cực dương, dẫn dây, cực âm, thiết bị điện
- B. Cực dương, dẫn dây, thiết bị điện, cực âm
- C. Cực âm, dẫn dây, thiết bị điện, cực dương
- D. Cực âm, thiết bị điện, dẫn dây, cực dương

2. Chọn câu trả lời đúng

Dòng chuyển dời theo một chiều xác định của các hạt mang điện tích gọi là:

- A. Dòng điện
- B. Dòng điện không đổi
- C. Dòng điện một chiều
- D. Dòng điện xoay chiều

3. Chọn câu trả lời đúng

Dòng điện được cung cấp bởi pin hay ắc – qui là:

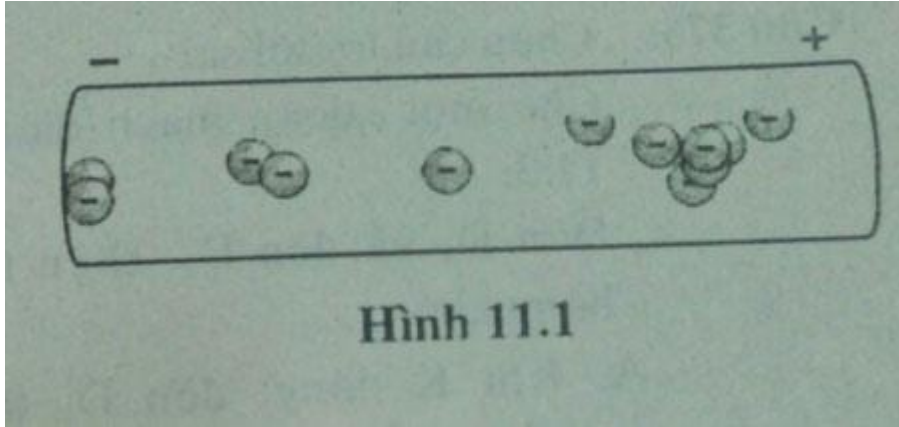
- A. Dòng điện không đổi
- B. Dòng điện một chiều
- C. Dòng điện xoay chiều
- D. Dòng điện biến thiên

4. Chọn câu đúng

- A. Dòng điện trong mạch có chiều cùng chiều với chiều dịch chuyển có hướng của các electron tự do trong dây dẫn kim loại
- B. Dòng điện trong mạch có chiều ngược với chiều dịch chuyển có hướng của các electron tự do trong dây dẫn kim loại
- C. Dòng điện trong mạch có chiều cùng với chiều dịch chuyển có hướng của các ion dương trong dây dẫn kim loại
- D. Dòng điện trong mạch có chiều ngược với chiều dịch chuyển có hướng của các ion âm trong dây dẫn kim loại

5. Chọn câu trả lời đúng

Quan sát trên hình 11.1. Hãy cho biết chiều của dòng điện



- A. Từ đầu (-) sang đầu (+)
- B. Từ đầu (+) sang đầu (-)
- C. Chiều nào cũng đúng
- D. Không xác định được

6. Chọn câu trả lời đúng

Dòng điện chạy trong mạng điện gia đình là:

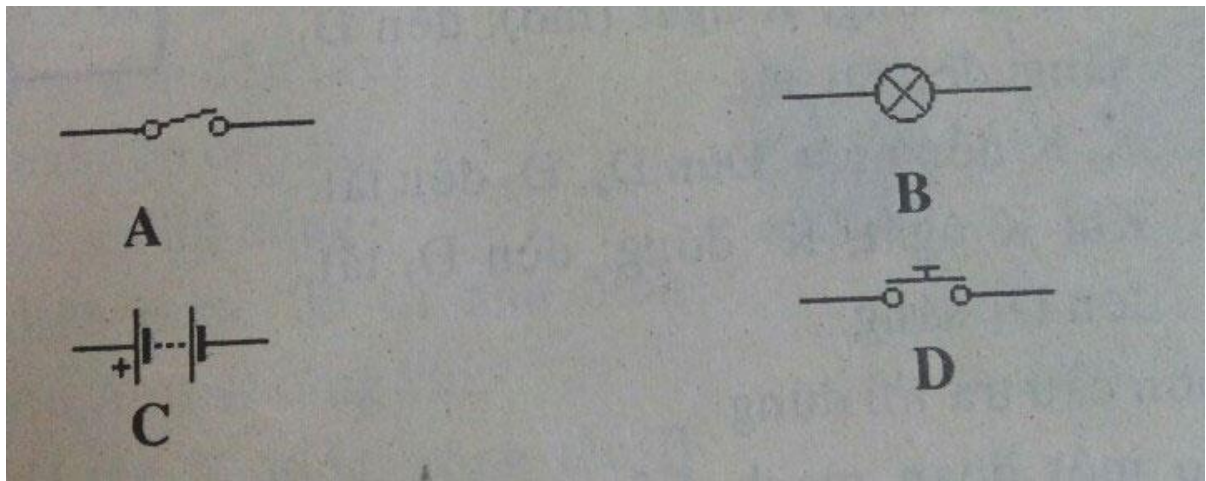
- A. Dòng điện không đổi
- B. Dòng điện một chiều
- C. Dòng điện xoay chiều
- D. Dòng điện biến thiên

7. Chọn câu sai:

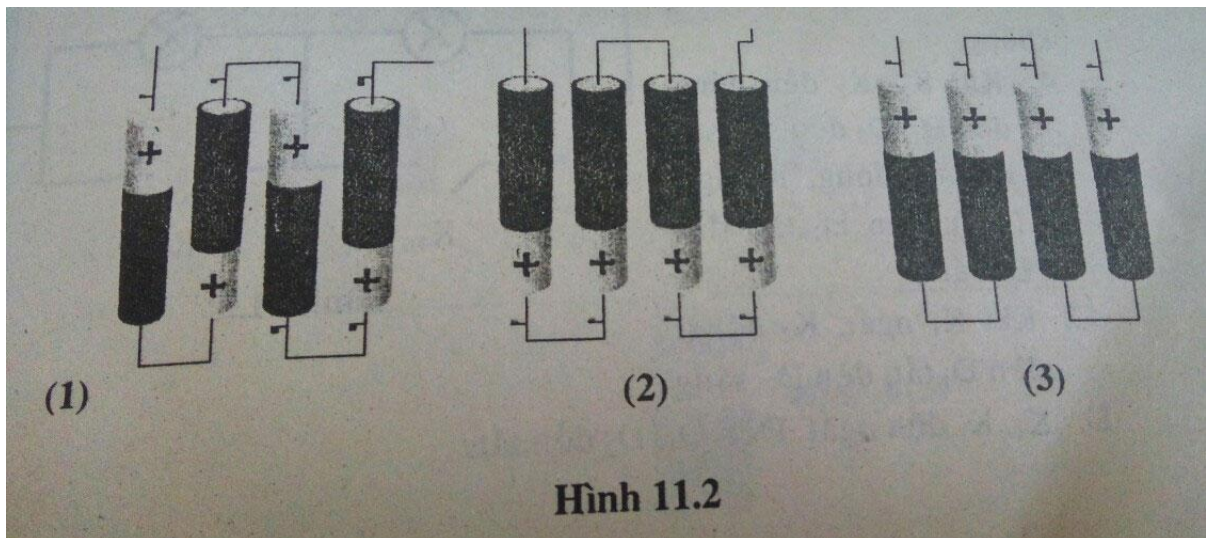
- A. Đơn vị của cường độ dòng điện được đặt theo tên nhà bác học người Pháp Ampe
- B. Với dòng điện cường độ 1 A chạy qua dây dẫn kim loại thì có 1 electron dịch chuyển qua tiết diện ngang của dây dẫn đó trong 1 giây
- C. Mỗi dòng điện sẽ hoạt động bình thường nếu dòng điện chạy qua nó có cường độ định mức
- D. Dòng điện càng mạnh thì cường độ dòng điện càng lớn

8. Chọn câu trả lời đúng

Kí hiệu nào sau đây là kí hiệu của nguồn điện (pin, ắc – qui):



9. Chọn cách mắc đúng của các nguồn điện trên hình 11.2

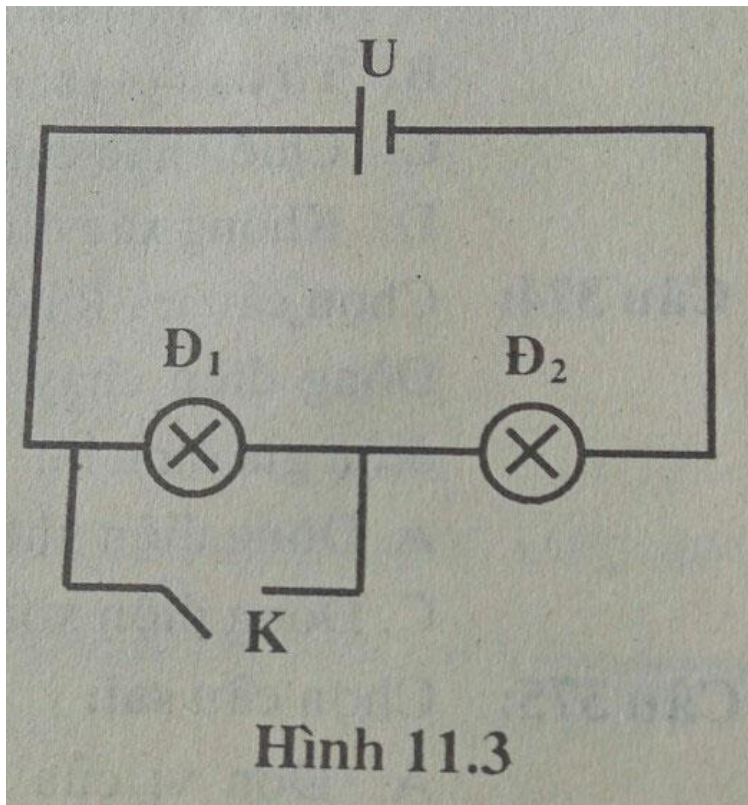


- A. Cách (1)
- B. Cách (2)
- C. Cách (3)
- D. Cách (4)

10. Chọn câu trả lời sai

Cho một đoạn mạch điện như hình 11.3

Đèn Đ1 và đèn Đ2. Điện trở khóa K bằng không

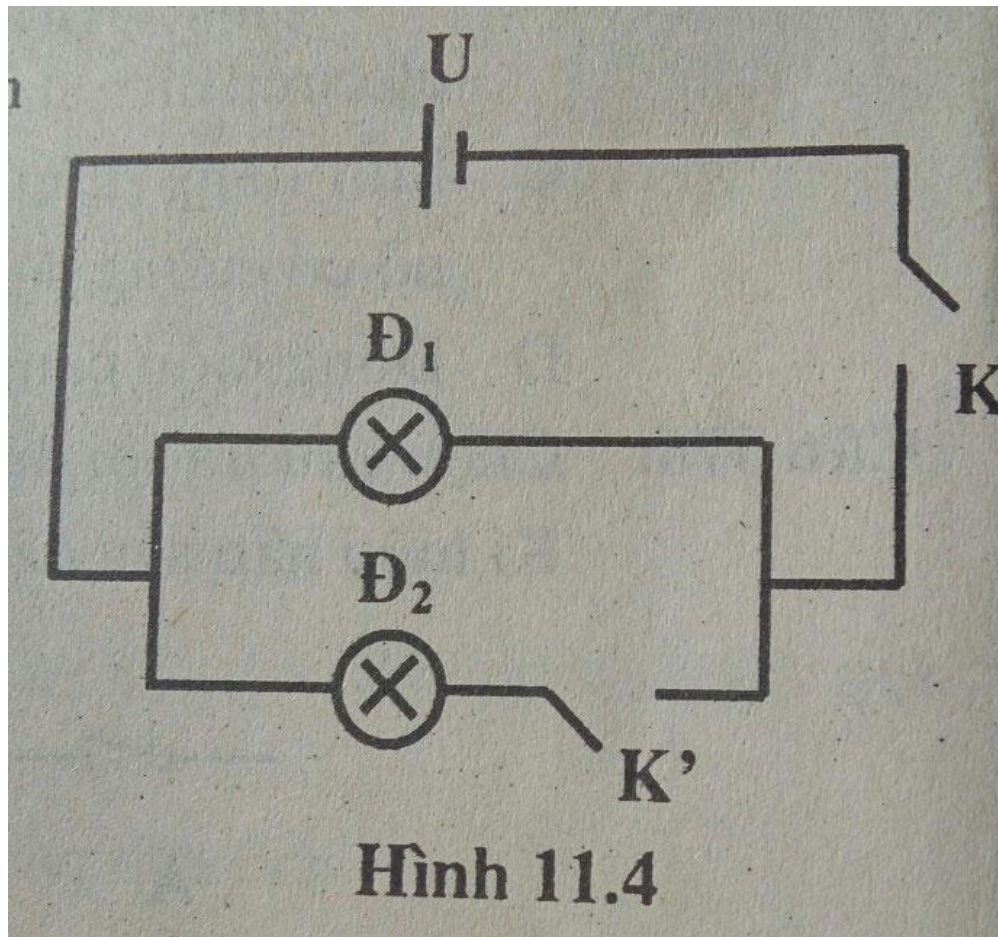


- A. Khi K đóng: đèn Đ1 tắt, đèn Đ2 sáng
- B. Khi K ngắt: đèn Đ1, đèn Đ2 đều sáng
- C. Khi K đóng: đèn Đ1 sáng, đèn Đ2 tắt
- D. Cả A và B đều đúng

11. Chọn câu trả lời sai

Cho một đoạn mạch điện như hình 11.4

Đèn Đ1 và đèn Đ2. Điện trở khóa K' bằng không

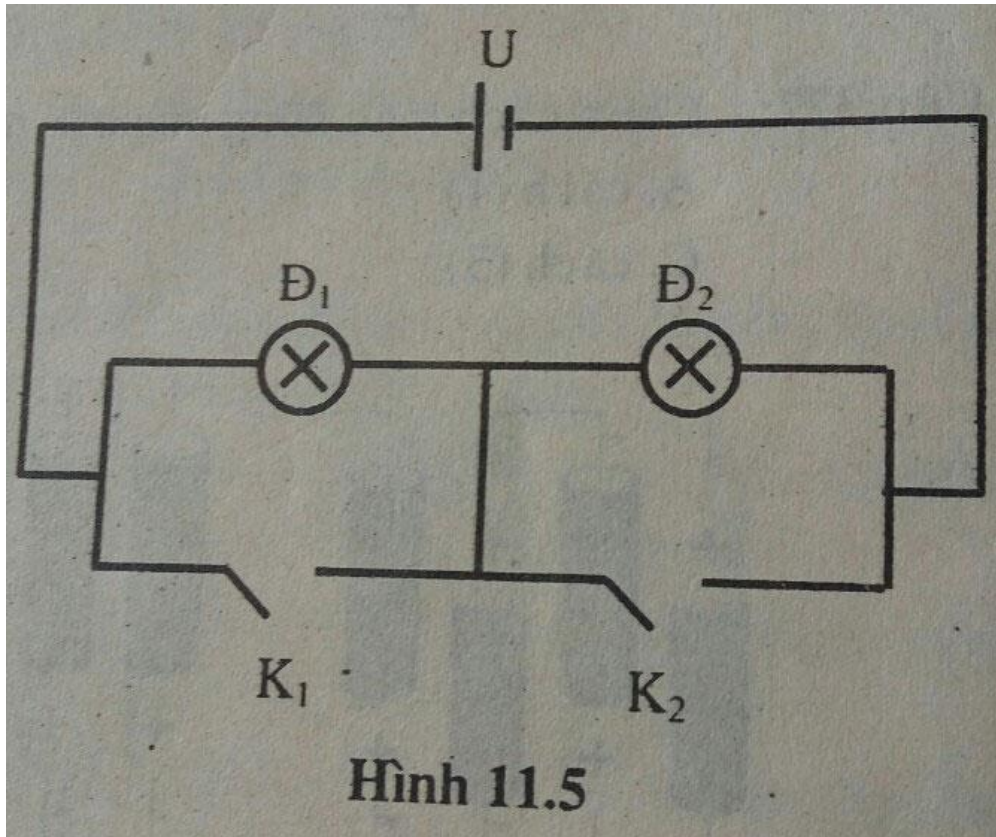


- A. Khi K, K' đóng: đèn Đ1, Đ2 đều sáng
- B. Khi K đóng, K' ngắt (mở): đèn Đ1 sáng, đèn Đ2 tắt
- C. K, K' đều ngắt. Đèn Đ1, Đ2 đều tắt
- D. Khi K ngắt, K' đóng: đèn Đ1 tắt, đèn Đ2 sáng

12. Chọn câu trả lời đúng

Cho một đoạn mạch điện như hình 11.5

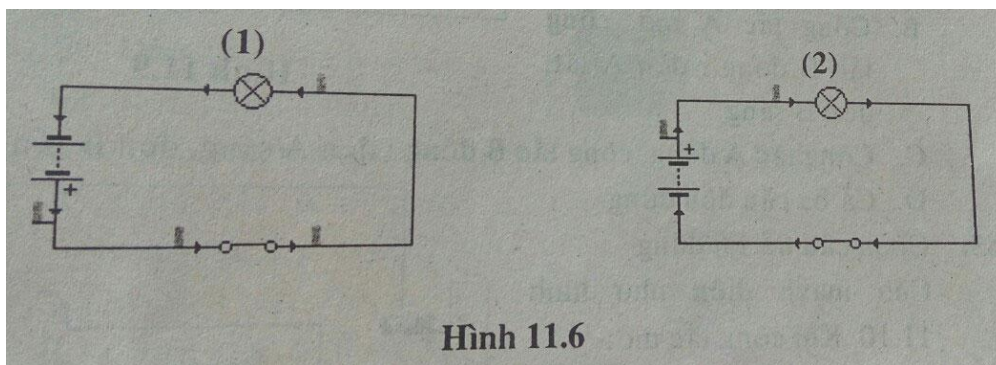
Đèn Đ1 và đèn Đ2. Điện trở khóa K1, K2 bằng không



- A. Khi K₁, K₂ đều đóng: đèn Đ₁, Đ₂ đều sáng
- B. Khi K₁ đóng, K₂ ngắt (mở): đèn Đ₁ tắt, đèn Đ₂ sáng
- C. Khi K₁ ngắt, K₂ đóng: đèn Đ₁ tắt, đèn Đ₂ sáng
- D. K₁, K₂ đều ngắt. Đèn Đ₁, Đ₂ đều tắt

13. Chọn câu trả lời đúng Chọn câu trả lời đúng

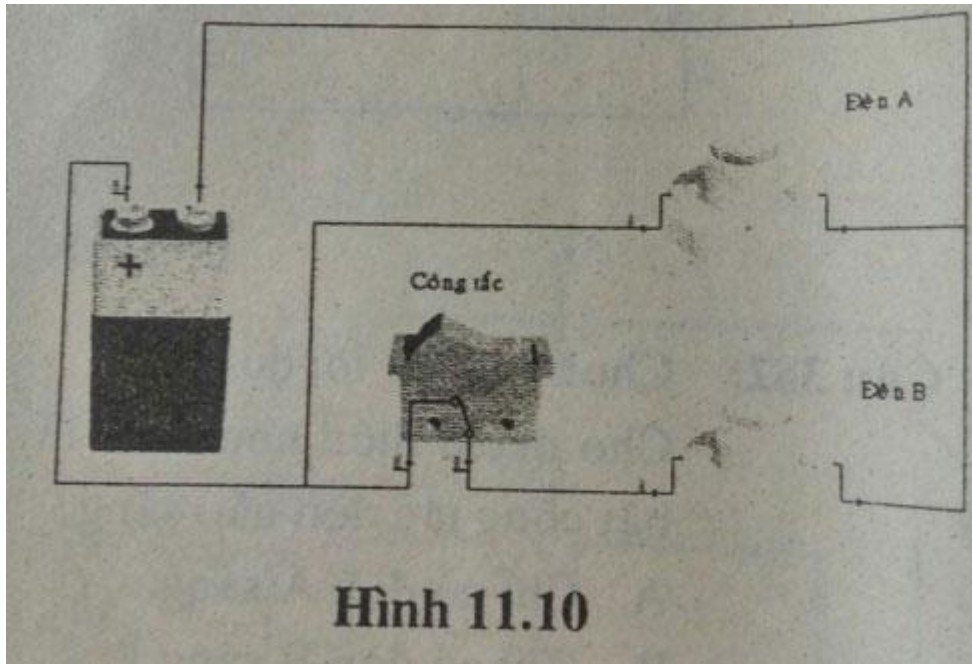
Trong hình 11.6, chiều dòng điện trong sơ đồ mạch điện nào đúng?



- A. Mạch (1)
- B. Mạch (2)
- C. Cả (1) và (2) đều đúng
- D. Cả (1) và (2) đều sai

14. Chọn câu trả lời đúng

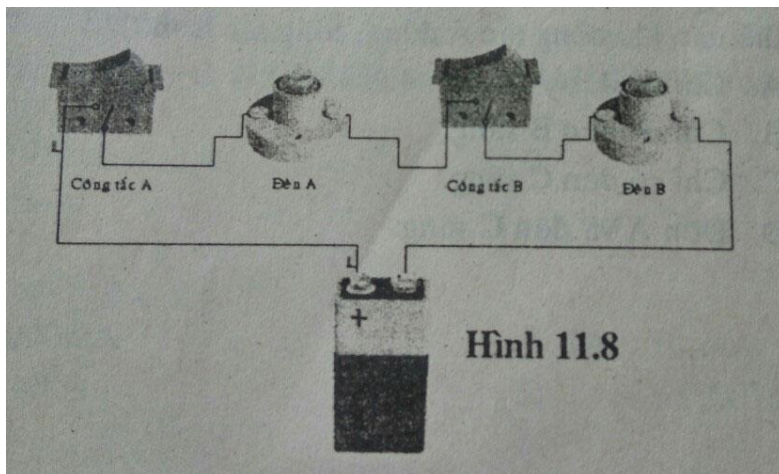
Cho mạch điện như hình 11.7. Khi bật công tắc đèn nào sáng?



- A. Chỉ có đèn A sáng
- B. Chỉ có đèn B sáng
- C. Cả hai đèn đều sáng
- D. Cả hai đèn đều tắt

15. Chọn câu trả lời đúng

Mạch điện được bố trí như hình 11.8. Đèn A và B sáng khi:



- A. Công tắc A đóng, công tắc B mở
- B. Công tắc B đóng, công tắc A mở
- C. Công tắc A đóng, công tắc B đóng
- D. Công tắc A mở, công tắc B mở

Đáp án Trắc nghiệm Vật lý lớp 7

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
-----	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----

Đáp án	B	C	B	B	B	C	B	C	A	C	D	B	D	C	C
-----------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Tham khảo thêm các bài trắc nghiệm Vật lý 7 khác trong chương trình học tại đây: <https://vndoc.com/vat-ly-lop-7>.